

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 69/2024/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Vinh, ngày 20 tháng 03 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.
Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Đức T về con chung, về tài sản.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03/01/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị M.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 02 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Vũ Thị M - Sinh năm 1989

Địa chỉ: số 28, đường Trần Hưng Đạo, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Và anh Nguyễn Đức T - sinh năm 1988

Địa chỉ: Ngõ 02, đường An Dương Vương, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/02/2024 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/02/2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Đức T.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Đức T thống nhất có một con chung là cháu Nguyễn Đức A – sinh ngày 09/04/2012. Ly hôn chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Đức A – sinh ngày 09/04/2012 cho chị Vũ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Đức T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vũ Thị M mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 3/2024 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Đức T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

1.3. Về quan hệ tài sản: Chị Vũ Thị M và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về các vấn đề khác:

Kể từ ngày chị Vũ Thị M làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh Nguyễn Đức T không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- UBND phường L, TP Vinh
- (theo Giấy CNKH số 79 ngày 13/09/2011)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến